

1. Năm 1961, Liên Xô đạt được thành tựu gì trong lĩnh vực khoa học - kỹ thuật?

- A. Phóng thành công tên lửa đạn đạo.
- B. Chế tạo thành công bom nguyên tử.
- C. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- D. Phóng tàu vũ trụ đưa Gagarin bay vòng quanh trái đất.

2. Từ 1950 đến nửa đầu những năm 70, Liên Xô thực hiện chính sách đối ngoại nào?

- A. Muốn làm bạn với tất cả các nước.
- B. Quan hệ chặt chẽ với các nước XHCN.
- C. Đối đầu với các nước Tây Âu.
- D. Bảo vệ hoà bình thế giới.

3. Kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế của Liên Xô đã hoàn thành trong thời gian

- A. 5 năm.
- B. 4 năm 3 tháng.
- C. 4 năm 8 tháng.
- D. 4 năm 9 tháng.

4. Năm 1949, Liên Xô đạt thành tựu nổi bật nào dưới đây?

- A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- B. Chế tạo thành công bom nguyên tử.
- C. Thực hiện được nhiều kế hoạch dài hạn.
- D. Phóng thành công tàu vũ trụ bay vòng quanh trái đất

5. Thành tựu nào được xem là quan trọng nhất mà Liên Xô đạt được trong giai đoạn 1950 – 1973?

- A. Chế tạo thành công bom nguyên tử.

- B. Trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới .
- C. Là nước đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái.
- D. Là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất.

6. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử có ý nghĩa như thế nào?

- A. Phá thế độc quyền vũ khí nguyên tử của Mỹ.
- B. Làm giảm uy tín của Mỹ trên trường thế giới.
- C. Buộc Mỹ phải thực hiện chiến lược toàn cầu.
- D. làm Mỹ lo sợ và phát động “Chiến tranh lạnh” chống Liên Xô.

7. Tổ chức Hiệp ước Vac-sa-va mang tính chất là:

- A. Một tổ chức kinh tế của các nước xã hội chủ nghĩa ở Châu Âu
- B. Một tổ chức liên minh phòng thủ về quân sự của các nước xã hội chủ nghĩa ở Châu Âu
- C. Một tổ chức liên minh chính trị của các nước xã hội chủ nghĩa ở Châu Âu
- D. Một tổ chức liên minh phòng thủ về chính trị và quân sự của các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu

8. Mốc lịch sử đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của Liên bang Xô viết là:

- A. Đảng Cộng sản Liên Xô bị đình chỉ hoạt động
- B. Quốc hội bãi bỏ hiệp ước Liên bang năm 1922
- C. các nước cộng hoà tuyên bố độc lập
- D. lá cờ đỏ búa liềm trên nóc điện Krem-li bị hạ xuống.

9. Đây là cơ sở cho việc hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa ?

- A. Cùng chung mục tiêu xây dựng xã hội chủ nghĩa, chung hệ tư tưởng Mác-Lênin, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.
- B. Cùng chung mục tiêu xây dựng một xã hội dân chủ.

C. Cùng muốn củng cố thêm tiềm lực quốc phòng, góp phần duy trì hòa bình và an ninh nhân loại.

D. Sự đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau cùng phát triển.

10. Sự sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô là

A. sự sụp đổ của mô hình nhà nước dân chủ nhân dân.

B. sự sụp đổ của mô hình nhà nước dân chủ tư sản.

C. sự sụp đổ của hình thái kinh tế - xã hội xã hội chủ nghĩa.

D. sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội chưa đúng đắn, chưa phù hợp.

11. Hội đồng tương trợ kinh tế SEV là

A. Liên minh kinh tế của các nước Tây Âu và Bắc Âu

B. Liên minh kinh tế của các nước Đông Âu

C. Liên minh kinh tế của các nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới

D. Liên minh kinh tế của các nước xã hội chủ nghĩa ở Châu Âu và châu Á

12. Nhà nước Liên Bang xã hội chủ nghĩa Xô Viết tồn tại bao nhiêu năm?

A. 68 năm

B. 69 năm

C. 70 năm

D. 74 năm

13. Khi cuộc khủng hoảng năng lượng 1973 diễn ra, Liên Xô đã làm gì?

A. Tiến hành cải cách kinh tế, chính trị, xã hội cho phù hợp.

B. Kịp thời thay đổi để thích ứng với tình hình thế giới.

C. Không tiến hành những cải cách cần thiết về kinh tế, xã hội.

D. Có sửa đổi nhưng chưa triệt để, chỉ tập trung vào nông nghiệp.

14. Nguyên nhân nào Liên Xô phải bắt tay vào công cuộc khôi phục kinh tế trong những năm 1945 - 1950?

- A. Cần nhanh chóng khôi phục kinh tế bị chiến tranh tàn phá.
- B. Tiến hành công cuộc xây dựng CNXH đã bị gián đoạn từ năm 1941.
- C. Xây dựng chế độ chủ nghĩa xã hội phát triển nhất thế giới.
- D. Để tiến hành cuộc chiến tranh hạt nhân với Mỹ.

15. Để phát triển đất nước, Liên Xô đẩy mạnh ngành công nghiệp nào sau Chiến tranh thế giới thứ hai

- A. công nghiệp nhẹ.
- B. công nghiệp nặng.
- C. công nghiệp dịch vụ.
- D. công nghiệp quốc phòng

16. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, đại đa số các nước châu Á là thuộc địa của những nước nào?

- A. Anh, Pháp, Mỹ, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha
- B. I-ta-li-a, Nhật, Mỹ, Anh, Pháp,
- C. Anh, Pháp, Mỹ, Nhật, Hà Lan.
- D. Anh, Pháp, Mỹ, Nhật, Tây Ban Nha.

17. Vì sao bước sang thế kỷ XX, châu Á được mệnh danh là "Châu Á thức tỉnh"?

- A. Vì phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ và giành thắng lợi
- B. Vì nhân dân thoát khỏi sự thống trị của vua chúa phong kiến,
- C. Vì tất cả các nước châu Á giành được độc lập
- D. Vì ở châu Á có nhiều nước giữ vị trí quan trọng trên trường quốc tế

18. Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời có ý nghĩa nào quan trọng nhất đối với nhân dân Trung Quốc?

- A. Đưa đất nước Trung Hoa thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu và tiến lên chủ nghĩa xã hội
- B. Đưa đất nước Trung Hoa bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội
- C. Chấm dứt ách nô dịch của thực dân, phong kiến và tàn dư của nó
- D. Cổ vũ tinh thần đấu tranh giải phóng dân tộc của các thuộc địa trên thế giới

19. Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi nổ ra sớm nhất ở nước nào?.

- A. Bắc Phi
- B. Nam Phi
- C. Đông Phi
- D. Tây Phi

20. Kẻ thù chủ yếu trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc của người dân da đen ở Nam Phi là :

- A. Chủ nghĩa thực dân cũ.
- B. Chủ nghĩa thực dân mới
- C. Chủ nghĩa A-pác-thai.
- D. Chủ nghĩa thực dân cũ và mới.

21. Chiến tranh đã làm nền kinh tế Liên Xô phát triển chậm lại bao nhiêu năm?

- A. 5 năm
- B. 7 năm
- C. 10 năm
- D. 20 năm

22. Những năm 1946 – 1950, Liên Xô bước vào công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế với việc thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ mấy?

- A. Lần thứ tư
- B. Lần thứ năm
- C. Lần thứ sáu
- D. Lần thứ bảy

23. Cột mốc đánh dấu sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới là:

- A. các nước dân chủ Đông Âu được thành lập.
- B. khối SEV được thành lập.
- C. tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va được thành lập.
- D. Liên Xô hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế.

24. Sau khi lên nắm quyền lãnh đạo Đảng Cộng sản Liên Xô (3 – 1885), Goóc-ba-chốp đã thực hiện:

- A. tăng cường quan hệ với Mỹ.
- B. đường lối cải tổ.
- C. tiếp tục thực hiện những chính sách cũ.
- D. hợp tác với các nước phương Tây.

25. Nội dung của công cuộc cải tổ ở Liên Xô là gì?

- A. Cải tổ về kinh tế.
- B. Cải tổ hệ thống chính trị.
- C. Cải tổ xã hội.
- D. Cải tổ kinh tế, chính trị và xã hội.

26. “Năm châu Phi” (1960) là tên gọi cho sự kiện nào sau đây?

- A. Có nhiều nước châu Phi được trao trả độc lập.
- B. Châu Phi có phong trào giải phóng dân tộc sớm nhất và mạnh nhất.
- C. Có 17 nước ở châu Phi tuyên bố độc lập.
- D. Châu Phi là “Lục địa mới trời dậy”.

27. Phong trào đấu tranh giành độc lập của Ăng-gô-la, Mô-dăm- bích, Ghi-nê Bít-xao nhằm lật đổ ách thống trị của:

- A. Phát xít Nhật.
- B. Thực dân Tây Ban Nha.
- C. Phát xít I-ta-li-a.
- D. Thực dân Bồ Đào Nha.

28. Từ cuối những năm 70 của thế kỉ XX, chủ nghĩa thực dân chỉ còn tồn tại dưới hình thức nào?

- A. Chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.
- B. Chủ nghĩa thực dân kiểu mới.
- C. Chế độ phân biệt chủng tộc.
- D. Chế độ thực dân.

29. Chế độ phân biệt chủng tộc A-pác-thai ở Cộng hòa Nam Phi chính bị thức bị xóa bỏ ở Nam Phi vào năm nào?

- A. Năm 1991
- B. Năm 1992
- C. Năm 1993
- D. Năm 1994

30. Tại sao thế kỉ XXI, được dự đoán là “thế kỉ của châu Á”?

- A. Châu Á trở thành trung tâm kinh tế, tài chính của thế giới.

- B. Các nước châu Á đạt được sự tăng trưởng nhanh chóng về kinh tế.
- C. Nhiều nước châu Á giành được độc lập.
- D. Các nước châu Á có nền an ninh, chính trị Ổn định nhất thế giới.

31. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời trong thời gian nào?

- A. Ngày 1 – 1 – 1949.
- B. Ngày 1 – 10 – 1949.
- C. Ngày 10 – 10 – 1949.
- D. Ngày 11 – 10 – 1949.

32. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai nước Đông Nam Á nào không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây?

- A. Phi-lip-pin.
- B. Thái Lan.
- C. Ma-lai-xi-a
- D. Mi-an-ma

33. Tình hình Đông Nam Á giữa những năm 50 của thế kỉ XX như thế nào?

- A. Chiến tranh ác liệt.
- B. Ngày càng phát triển phồn thịnh.
- C. Ngày càng trở nên căng thẳng.
- D. Ổn định và phát triển.

34. Vì sao những năm 50 của thế kỉ XX, tình hình ĐNA ngày càng trở nên căng thẳng?

- A. Mĩ, Anh, Nhật thiết lập khối quân sự Đông Nam Á (SEATO).
- B. Mĩ thực hiện chiến lược toàn cầu.
- C. Mĩ biến Thái Lan thành căn cứ quân sự.

D. Mĩ tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam và mở rộng chiến tranh sang Lào, Cam-pu-chia.

35. Những nước Đông Nam Á nào tham gia khối SEATO?

A. Phi-lip-pin, Xin-ga-po.

B. Thái Lan, Phi-lip-pin.

C. In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a.

D. Miến Điện, Thái Lan.

36. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập vào thời gian nào?

A. Ngày 6 – 8 – 1967.

B. Ngày 8 – 8 – 1967.

C. Ngày 6 – 8 – 1976.

D. Ngày 8 – 8 – 1976.

37. Các quốc gia Đông Nam Á tham gia sáng lập ASEAN là:

A. Thái Lan, Mi-an-ma, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.

B. Thái Lan, Bru-nây, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.

C. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.

D. Thái Lan, Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.

38. Bước vào những năm 90 của thế kỉ XX, ASEAN chuyển trọng tâm sang hợp tác về:

A. kinh tế.

B. văn hóa.

C. chính trị.

D. khoa học – kĩ thuật.

39. Việt Nam gia nhập ASEAN vào thời gian nào?

- A. Tháng 5 năm 1995
- B. Tháng 6 năm 1995
- C. Tháng 7 năm 1995
- D. Tháng 8 năm 1995

40. Chế độ phân biệt chủng tộc A-pác-thai tồn tại ở Nam Phi trong thời gian bao lâu?

- A. Hơn 50 năm.
- B. Hơn một thế kỉ.
- C. Hơn hai thế kỉ.
- D. Hơn ba thế kỉ.

41. Cuộc đấu tranh đòi thủ tiêu chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi do tổ chức nào lãnh đạo?

- A. Đại hội dân tộc Phi
- B. Liên hợp quốc
- C. Tổ chức thống nhất châu Phi.
- D. PLO

42. Ý nào dưới đây không phải kết quả của cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi?

- A. Nen-xon Man-đê-la được trả tự do.
- B. Bầu cử được tiến hành, người da đen được bầu làm tổng thống.
- C. Chế độ A-pác-thai bị xóa bỏ.
- D. Người da trắng vẫn được hưởng nhiều quyền lợi hơn người da đen.

43. Sự kiện nào gắn liền với tên tuổi của Nen-xon Man-đê-la?

- A. Lãnh tụ nổi tiếng trong phong trào chống ách thống trị của chủ nghĩa thực dân.
- B. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở An-giê-ri.
- C. Lãnh tụ của phong trào đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi.
- D. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở Ăng-gô-la.

44. Nguyên nhân nào dẫn đến tình hình châu Phi ngày càng khó khăn và không ổn định trong những năm 80 của thế kỉ XX?

- A. Thường xuyên xảy ra các cuộc xung đột, nội chiến đẫm máu giữa các sắc tộc, tôn giáo.
- B. Bùng nổ dân số, đói nghèo, bệnh tật, nợ nần chồng chất.
- C. Sự xâm nhập, bóc lột của chủ nghĩa thực dân kiểu mới.
- D. Tất cả các ý trên.

45. Nước châu Á nào đang vươn lên trở thành cường quốc công nghệ phần mềm, công nghệ hạt nhân, công nghệ vũ trụ?

- A. Nhật Bản
- B. Trung Quốc
- C. Ấn Độ
- D. Xin-ga-po

46. Sau cuộc kháng chiến chống Nhật ở Trung Quốc diễn ra cuộc nội chiến giữa:

- A. nội bộ Đảng Cộng sản Trung Quốc.
- B. Quốc dân đảng và Đảng Cộng sản Trung Quốc.
- C. Đảng Dân chủ Trung Quốc và Đảng Cộng sản Trung Quốc.
- D. Đảng tự do dân chủ Trung Quốc và Đảng Cộng sản Trung Quốc.

47. Ý nào dưới đây là thời cơ thuận lợi để các nước Đông Nam Á tiến hành khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền trong cuối năm 1945?

- A. Hồng quân Liên Xô tiến vào Đông Âu tiêu diệt quân đội phát xít Đức.

B. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh.

C. Cuộc đấu tranh giành chính quyền của nhân dân các nước châu Phi và Mỹ La-tinh đạt nhiều thắng lợi.

D. Liên Xô viện trợ, giúp đỡ cuộc đấu tranh giành chính quyền của các nước Đông Nam Á.

48. Phong trào đấu tranh giành độc lập của Ăng-gô-la, Mô-dăm- bích, Ghi-nê Bít-xao nhằm lật đổ ách thống trị của:

A. Phát xít Nhật.

B. thực dân Tây Ban Nha.

C. phát xít I-ta-li-a.

D. thực dân Bồ Đào Nha.

49. Từ cuối những năm 70 của thế kỉ XX, chế độ phân biệt chủng tộc (A-pác-thai), tập chủ ở ba nước nào?

A. Rô-đê-di-a, Tây Nam Phi và Cộng hòa Nam Phi.

B. Rô-đê-di-a, Tây Nam Phi và Ăng-gô-la.

C. Cộng hòa Nam Phi, Ăng- gô-la, Mô-dăm-bích.

D. Ăng-gô-la, Mô-dăm- bích, Ghi-nê Bít-xao.

50. Năm 1960, có bao nhiêu nước ở châu Phi giành được độc lập?

A. 15

B. 16

C. 17

D. 18